

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2023/HS-ST
Ngày: 15-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Tiến Dũng;
- Ông Phạm Văn Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại phòng xét xử số 01, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2023/TLST-HS, ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2023/QĐXXST-HS ngày 31/8/2023, đối với bị cáo:

Hoàng Văn H (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 25/11/1991, tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn T, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1995, con: Có 02 con, lớn sinh năm 2021, nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/5/2023 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Đức Th (đã chết).

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Bà Nguyễn Thị Kim X (tức Nguyễn Thị V, là vợ của bị hại), sinh năm 1973. Địa chỉ: Khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị Kim X (tức Nguyễn Thị Vân), sinh năm 1973. Địa chỉ: Khu T, thị trấn H, huyện H, T.Lạng Sơn. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Thế N, sinh năm 1997. Địa chỉ: Khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) đầu tư và xây dựng A.

* *Người đại diện theo pháp luật*: Ông Hoàng Ngọc H, sinh năm 1970. Địa chỉ: Số *, phố L phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1975. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn H là lái xe của Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng A (sau đây gọi tắt là công ty A), theo hợp đồng lao động ký kết ngày 30/4/2023. Khoảng 19 giờ 25 phút ngày 23/5/2023, Hoàng Văn H điều khiển xe ô tô đầu kéo Biển kiểm soát 98C - 295.92 kéo theo Sơ mi rơ moóc Biển kiểm soát 98R - 028.99 chở đá cho công ty theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội. Đến khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, khi xe ô tô đi đến đoạn km86 + 900 Quốc lộ 1A thuộc thôn Cã Ngoài, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng; Hoàng Văn H quan sát thấy phía trước có một chiếc xe ô tô tải đang đi cùng chiều bên phải nên đã bật tín hiệu, điều khiển xe sang làn đường bên trái để vượt xe ô tô tải. Khi Hoàng Văn H đang điều khiển xe trở lại làn đường bên phải cùng chiều thì bất ngờ xảy ra va chạm với xe mô tô Biển kiểm soát 12H1 - 383.81 do ông Nguyễn Đức Th đi theo hướng ngược chiều tại làn đường dành cho xe ô tô. Phần bên trái đầu xe ô tô và xe mô tô đâm vào nhau, hậu quả ông Nguyễn Đức Th tử vong tại chỗ, hai phương tiện bị hư hỏng.

Kết quả kiểm tra xét nghiệm nồng độ cồn ngày 23/5/2023 xác định: Hoàng Văn H 0,00 mg/l khí thở; Nguyễn Đức Th 1,60mmol/l máu. Hoàng Văn H, Nguyễn Đức Th đều âm tính với chất ma túy.

Kết quả khám nghiệm xác định:

- Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ghi nhận: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, không bị ảnh hưởng che khuất tầm nhìn. Mặt đường được rải nhựa và chia làm hai chiều đường xe chạy riêng biệt. Theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội, phần đường dành cho xe ô tô, mô tô, xe máy và xe thô sơ bên phải rộng 6,65m, bên trái rộng 5,80m. Vạch kẻ tim đường màu vàng đứt đoạn rộng 0,15m phân chia hai chiều đường xe chạy. Trên vạch tim đường có gắn đỉnh phản quang, khoảng cách giữa các đỉnh là 11,50m.

Hiện trường được mô tả theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội, mốc hiện trường được xác định là cột km86 + 900 Quốc lộ 1A nằm ở lề đường đất bên phải hướng Lạng Sơn - Hà Nội, các số đo được thể hiện về mép đường nhựa bên trái.

Các dấu vết do va chạm để lại tập trung ở giữa đường, cụ thể gồm: 02 vết mài trượt kép của sơ mi rơ moóc Biển kiểm soát 98R - 028.99; vết cày trượt của xe mô tô; xe ô tô Biển kiểm soát 98C - 295.92 kéo theo sơ mi rơ moóc Biển kiểm soát 98R - 028.99; vùng mảnh vỡ; xe mô tô và tử thi Nguyễn Đức Th. Tính từ mép đường nhựa bên trái ra lòng đường, dấu vết gần nhất (điểm đầu vết mài trượt kép 01) cách mép đường 4,9m; dấu vết xa nhất (điểm đầu vết mài trượt kép

02) cách mép đường 6,88m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện thể hiện: Xe ô tô đầu kéo Biển kiểm soát 98C - 295.92 có các dấu vết hỏng hóc, va chạm tập trung ở phần góc bên trái đầu xe; xe mô tô có các dấu vết tập trung ở phần đầu, dọc 2 bên thân xe.

Tại bản kết luận giám định kỹ thuật số 63/GĐKT-ĐK ngày 30/5/2023 của Công ty Cổ phần đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Tại thời điểm kiểm tra, xe ô tô Biển kiểm soát 98C - 295.92 kéo sơ mi rơ móc Biển kiểm soát 98R - 028.99 các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật. Xe mô tô Biển kiểm soát 12H1 - 383.81 tại thời điểm kiểm tra: Hệ thống đèn chiếu sáng phía trước, các đèn tín hiệu, còi không đủ cơ sở để kết luận; các hệ thống an toàn còn lại đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 4587/KLGĐTT-TTPY ngày 26/5/2023 của Trung tâm Pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận ông Nguyễn Đức Th chết do đa chấn thương, do tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐG ngày 10/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận: Chi phí sửa chữa các bộ phận hư hỏng của xe ô tô đầu kéo là 17.860.000 đồng; chi phí thay mới các bộ phận hư hỏng của xe mô tô là 4.290.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm 01 giấy phép lái xe mang tên Hoàng Văn H, 03 mảnh nhựa vỡ, 01 thanh kim loại cố định giá để chân của xe mô tô; cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô kéo theo sơ mi rơ móc, mô tô và các giấy tờ kèm theo cho chủ sở hữu.

Sau khi xảy ra sự việc, Hoàng Văn H đã chủ động tự thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 170.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại - bà Nguyễn Thị Kim X trình bày gia đình đã nhận đủ số tiền bồi thường của bị cáo và không có yêu cầu khác về dân sự đồng thời đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện công ty A ông Hoàng Ngọc H không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn chi phí sửa chữa các bộ phận hư hỏng của xe ô tô đầu kéo và cam kết sau khi hoàn tất thủ tục chi trả bảo hiểm sẽ hỗ trợ bị cáo một phần tiền bồi thường thiệt hại, tiếp tục ký hợp đồng lao động, hỗ trợ tiếp tục bố trí công việc lái xe cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số: 83/CT-VKS ngày 30/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố Hoàng Văn H về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các Điều 50, 65 của Bộ luật hình sự; tuyên bố Hoàng Văn H phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, xử phạt bị cáo 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định gấp đôi thời gian thử

thách; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú giám sát, giáo dục. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng: Trả lại cho Hoàng Văn H 01 Giấy phép lái xe. Tịch thu, tiêu hủy 03 mảnh nhựa vỡ, 01 thanh kim loại cố định giá đỡ chân của xe mô tô do không còn giá trị. Xác nhận công ty A và người đại diện hợp pháp của bị hại đã được nhận lại tài sản cùng giấy tờ liên quan.

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 592 Bộ luật Dân sự, xác nhận bị cáo Hoàng Văn H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Đức Th số tiền 170.000.000 đồng; đại diện bị hại đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì khác về dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện của công ty A về việc không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường trị giá xe ô tô bị hư hỏng.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của bản thân là sai trái, vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất và cho hưởng án treo để bị cáo được hưởng lương khoan hồng, có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa thực hiện việc thay đổi tư cách người tham gia tố tụng theo đề nghị của gia đình bị hại, xác định người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Đức Th (đã chết) có bà Nguyễn Thị Kim X (là vợ); anh Nguyễn Thế N là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Anh Nguyễn Thế N có đơn xin giải quyết vắng mặt, người làm chứng chị Nguyễn Thị L vắng mặt, không có lý do. Hồ sơ thể hiện anh Nguyễn Thế N, chị Nguyễn Thị L đã có lời khai được thu thập hợp pháp; Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng; các biên bản khám nghiệm hiện trường, tử thi, phương tiện; các bản kết luận giám định phương tiện; kết quả xét nghiệm chất kích thích, nồng độ cồn, đồng thời hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp và thẩm tra

tại phiên tòa; đủ cơ sở để xác định:

[4] Hoàng Văn H có giấy phép lái xe hạng FC (có thời hạn sử dụng đến ngày 01/10/2025) phù hợp với loại xe điều khiển theo quy định. Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 23/5/2023, Hoàng Văn H điều khiển xe ô tô kéo theo sơ mi rơ moóc theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội. Khi đi đến đoạn km86 + 900 Quốc lộ 1A, do Hoàng Văn H điều khiển vượt xe không đảm bảo an toàn về khoảng cách, tầm nhìn đã gây tai nạn đâm trực diện với xe mô tô do ông Nguyễn Đức Th đi hướng ngược chiều, lấn sang làn đường của xe ô tô (bị hại điều khiển xe trong tình trạng đã sử dụng rượu bia trước đó). Hậu quả, ông Nguyễn Đức Th tử vong tại chỗ, hai chiếc xe bị hư hỏng (trị giá chi phí sửa chữa các bộ phận hư hỏng của xe ô tô 17.860.000 đồng, chi phí thay mới bộ phận hư hỏng của xe mô tô 4.290.000 đồng).

[5] Hành vi của bị cáo đã vi phạm nguyên tắc hoạt động quy định tại khoản 5, Điều 4 Luật Giao thông đường bộ: *“5. Người tham gia giao thông phải có ý thức tự giác, nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông đường bộ, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác. Chủ phương tiện và người điều khiển phương tiện phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc bảo đảm an toàn của phương tiện tham gia giao thông đường bộ”*. Vi phạm quy tắc chung tại khoản 1, Điều 9 Luật Giao thông đường bộ: *“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”*. Vi phạm khoản 2 Điều 14: *“Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải”*.

[6] Hành vi nguy hiểm của bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm cho một người chết, hai tài sản bị hư hỏng, thiệt hại. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lỗi của vụ án là lỗi hỗn hợp, bị cáo điều khiển xe do thiếu quan sát, cầu thả, dẫn đến khi gặp chướng ngại vật xe mô tô do bị hại điều khiển đi ngược chiều lấn vào làn đường của xe ô tô, hậu quả gây tai nạn. Từ các phân tích nêu trên đảm bảo căn cứ xác định, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ với tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[7] Để quyết định hình phạt ngoài việc xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo nêu trên, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cá thể hóa trách nhiệm hình sự và hình phạt, cụ thể:

[8] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; sau khi thực hiện nghĩa vụ quân sự trở về địa phương đã tiếp tục học nghề, tạo dựng công việc ổn định phát triển kinh tế gia đình.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[10] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội và thể hiện thái độ ăn năn hối cải; ngay sau khi xảy ra vụ án, bị cáo đã khắc

phục hậu quả, bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của gia đình bị hại; bản thân bị cáo trong thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự được đoàn nghi lễ quân đội Bộ tổng tham mưu tặng “*Giấy khen*” và “*Chứng nhận đạt danh hiệu thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác, xứng danh bộ đội cụ Hồ*”. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[11] Bị cáo có bố đẻ được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng “*Bằng khen*”; tại phiên tòa người đại diện theo pháp luật của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì xác định lỗi không mong muốn của cả hai bên. Bản thân bị hại điều khiển xe đi ngược chiều lần vào phần tim đường, giám định nồng độ cồn trong máu là 1,60mmol/l máu là vi phạm quy định an toàn khi tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và được sửa đổi theo khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019; Vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ: “*Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường*”. Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[12] Về hình phạt chính: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp gây nguy hiểm cho xã hội, gây hậu quả nghiêm trọng tuy nhiên có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú, làm việc cụ thể rõ ràng, chấp hành pháp luật tốt; có đơn trình bày có xác nhận của chính quyền địa phương ngày 06/9/2023 thể hiện hoàn cảnh gia đình éo le, khó khăn do hiện là lao động chính trong gia đình có bố, mẹ đều già yếu, nuôi dưỡng 02 người con chưa thành niên (sinh năm 2021 và 2023).

[13] Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo hình phạt tù bằng mức khởi điểm của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định gấp đôi thời gian thử thách, dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền nơi cư trú, tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng theo quy định của pháp luật, nhưng vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung đồng thời cũng phù hợp với quan điểm đề nghị luận tội về mức, cách thức chấp hành hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[14] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt cấm hành nghề đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự bởi khi xảy ra sự việc bị cáo điều khiển đúng loại xe và có giấy phép được cấp theo đúng quy định, không vi phạm nồng độ cồn, các chất kích thích, không quá tốc độ, quá tải trọng, thực hiện công việc theo đúng hợp đồng lao động; trong khi bị cáo là lao động chính trong gia đình, có công việc lái xe duy nhất được học, đào tạo nghề sau khi đi nghĩa vụ quân sự.

[15] Nghĩa vụ dân sự: Đại diện gia đình bị hại và bị cáo đã có biên bản thỏa thuận bồi thường dân sự ngày 08/6/2023, xác nhận Hoàng Văn H đã chủ động thăm viếng, bồi thường thiệt hại tổng số tiền 170.000.000 đồng, trong đó gồm các khoản: Hỗ trợ cứu chữa, mai táng phí, bồi thường tổn thất tinh thần, cấp dưỡng nuôi con nhỏ, chi phí mua xe mô tô mới cùng loại do xe đã hư hỏng.

Tại phiên tòa đại diện bị hại khẳng định hai bên đã thỏa thuận bồi thường dứt điểm, toàn bộ, không có yêu cầu nào khác. Hội đồng xét xử thấy rằng sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện và phù hợp với các chi phí hợp lý, thực tế nên cần công nhận theo quy định của Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự và các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự.

[16] Tại phiên tòa, công ty A không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn H phải bồi hoàn 17.860.000 đồng chi phí sửa chữa các bộ phận hư hỏng của xe ô tô đầu kéo và các chi phí khác liên quan đến việc xe không hoạt động được trong thời gian tạm giữ; việc thỏa thuận là tự nguyện nên cần được công nhận. Việc công ty A cam kết sau khi hoàn tất thủ tục bảo hiểm (theo các Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số P-23/BGI/NV1/5106/000182 ngày 27/3/2023 và Giấy chứng nhận bảo hiểm ô tô bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số AD22/1049987 cấp ngày 11/3/2023) sẽ hỗ trợ bị cáo một phần chi phí bồi thường dân sự và tiếp tục ký hợp đồng thuê lái xe, hỗ trợ công việc cho bị cáo sau khi xét xử là thực tế, thực hiện đúng trách nhiệm của chủ sử dụng lao động sở hữu tài sản là nguồn nguy hiểm cao độ. Tuy vậy các cam kết nêu trên không phải là quan hệ pháp luật phải giải quyết trong vụ án này; do vậy trong trường hợp phát sinh tranh chấp liên quan các bên có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác theo quy định pháp luật tố tụng.

[17] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho Hoàng Văn H 01 Giấy phép lái xe do kết quả điều tra xác định bị cáo được cấp, cấp đổi theo đúng trình tự, thủ tục luật định; điều khiển xe không mắc lỗi dẫn đến phải thu giữ Giấy phép. Tịch thu, tiêu hủy 03 mảnh nhựa vỡ, 01 thanh kim loại cố định giá để chân của xe mô tô do không còn giá trị sử dụng và đã được xem xét trong chi phí bồi thường. Xác nhận việc Công an huyện Hữu Lũng đã trả lại xe ô tô kéo sơ mi rơ moóc và các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu công ty A và trả lại xe mô tô cùng giấy tờ liên quan cho người đại diện bị hại bà Nguyễn Thị Kim X là phù hợp, quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự .

[18] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền phải bồi thường do đã thi hành xong trước khi mở phiên tòa.

[19] Đề nghị luận tội và các căn cứ áp dụng, xử lý các vấn đề liên quan của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa phù hợp với các nhận định nêu trên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[20] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 (03 tình tiết) Điều 51; các Điều 38, 46, 48, 50 và 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 591 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 điều 136, các Điều 292, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

I. Tội danh, hình phạt.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/9/2023.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú trong việc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

II. Nghĩa vụ dân sự.

1. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận, thống nhất giữa các đương sự về việc bị cáo Hoàng Văn H có nghĩa vụ, trách nhiệm bồi thường thiệt hại tính mạng bị xâm hại và tài sản bị xâm phạm cho bị hại ông Nguyễn Đức Th (đã chết) có người đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Thị Kim X tổng số tiền 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng), bao gồm các khoản tiền chi phí cứu chữa, mai táng phí; tiền cấp dưỡng nuôi 02 (hai) người con chưa thành niên của bị hại; bồi thường tổn thất tinh thần và mua xe mô tô mới cùng giá trị. Xác nhận Hoàng Văn H đã thi hành, giao nhận đủ số tiền cho người đại diện hợp pháp của bị hại theo Biên bản thỏa thuận bồi thường dân sự ngày 08/6/2023.

2. Công nhận sự thỏa thuận tại phiên tòa về việc Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng A tự nguyện không yêu cầu Hoàng Văn H phải bồi thường thiệt hại tài sản bị xâm phạm số tiền 17.860.000đ (mười bảy triệu, tám trăm sáu mươi nghìn đồng).

III. Xử lý vật chứng.

1. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) mảnh nhựa vỡ màu bạc kích thước 26cm x 24cm, 01 (một) mảnh nhựa vỡ màu xanh kích thước 19cm x 14cm và 01 (một) mảnh nhựa vỡ màu xanh kích thước 40cm x 13cm, 01 (một) thanh kim loại cố định giá để chân dầm kích thước 21cm x 11cm.

2. Trả lại cho Hoàng Văn H 01 (một) Giấy phép lái xe số 240144702130 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 01/10/2020 có hiệu lực đến ngày 01/10/2025, mang tên Hoàng Văn H.

(Các vật chứng mục 1+2 của Quyết định hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và được mô tả chi tiết theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/9/2023 với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn).

3. Trả lại cho công ty TNHH Đầu tư và xây dựng A, có người đại diện theo pháp luật ông Hoàng Ngọc H 01 (một) xe ô tô đầu kéo Biển kiểm soát 98C - 295.92 kéo sơ mi rơ moóc Biển kiểm soát 98R - 028.99; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số DA: 4995555; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số DA: 4994788; 01 (một) giấy biên nhận thế chấp ngân hàng của xe đầu kéo BKS: 98C-295.92; 01 (một) giấy biên nhận thế chấp ngân hàng của rơ moóc BKS: 98R-028.99; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: 1049987.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim X 01 (một) xe mô tô Biển kiểm soát 12H1 – 383.81; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 032000, biển số đăng ký 12H1 – 383.81; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của chủ xe mô tô – xe máy số A0001965462.

Xác nhận việc trả lại tài sản đã thi hành xong theo các biên bản về việc trả lại tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng với chủ sở hữu lập ngày 14/6/2023 và ngày 18/8/2023.

IV. Án phí: Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

V. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Cường